

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
TỔ CÔNG TÁC THÀNH PHỐ  
VỀ ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở  
GIỮA KỲ NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-TCTTP

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**ĐIỀU TRA DÂN SỐ VÀ NHÀ Ở GIỮA KỲ NĂM 2024**

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024 (viết gọn là Điều tra DSGK 2024) được thực hiện nhằm các mục đích sau:

- Thu thập thông tin về dân số và nhà ở làm cơ sở để đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2021 - 2025; xây dựng chính sách, lập kế hoạch dân số và nhà ở phục vụ lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2026 - 2030; giám sát thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên hợp quốc mà Chính phủ Việt Nam đã cam kết.

- Cung cấp số liệu về quy mô dân số đến cấp huyện 5 năm sau Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 (viết gọn là Tổng điều tra 2019); làm cơ sở rà soát, hiệu chỉnh số liệu dân số hàng năm giai đoạn 2020 - 2024; cập nhật kho dữ liệu dân số và nhà ở do Tổng cục Thống kê quản lý phục vụ nghiên cứu, phân tích và dự báo quá trình phát triển dân số và nhà ở giữa hai kỳ tổng điều tra trên phạm vi cả nước và từng địa phương; đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế.

**2. Yêu cầu điều tra**

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu thông tin liên quan đến dân số của các chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê

cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (đối với các chỉ tiêu dân số phân tổ đến cấp tỉnh, cấp huyện); đáp ứng yêu cầu so sánh quốc tế.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

### **1. Phạm vi điều tra**

Điều tra DSGK 2024 được thực hiện tại 845 địa bàn trên phạm vi gồm tất cả các quận, huyện, ngoại trừ huyện đảo Bạch Long Vỹ.

### **2. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra của Điều tra DSGK 2024 bao gồm:

- Hộ dân cư (bao gồm cả thông tin về nhà ở của hộ).
- Nhân khẩu thực tế thường trú của hộ dân cư (bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang, người có quốc tịch nước ngoài hiện đang ăn, ngủ tại hộ), không bao gồm những người đang sống trong khu vực quản lý riêng của quân đội và công an.

### **3. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra của Điều tra DSGK 2024 là hộ dân cư (viết gọn là hộ). Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ở chung và ăn chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hoặc không có quan hệ ruột thịt, hôn nhân, nuôi dưỡng; có hoặc không có quỹ thu - chi chung.

## **III. LOẠI ĐIỀU TRA**

Điều tra DSGK 2024 là cuộc điều tra chọn mẫu, mẫu được thiết kế đảm bảo mức độ đại diện đến cấp huyện đối với chỉ tiêu về quy mô dân số và cấp tỉnh đối với các chỉ tiêu còn lại.

Điều tra DSGK 2024 sử dụng dàn mẫu tổng thể của Tổng điều tra 2019 làm dàn chọn mẫu.

## **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA**

### **1. Thời điểm điều tra**

Thời điểm điều tra: 0 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2024.

### **2. Thời gian thu thập thông tin**

Thời gian thu thập thông tin trong Điều tra DSGK 2024 bắt đầu từ ngày 01 tháng 4 năm 2024 đến ngày 30 tháng 4 năm 2024.

### **3. Phương pháp thu thập thông tin**

Điều tra DSGK 2024 áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên (ĐTV) đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên thiết bị di động thông minh (CAPI).

Một số trường hợp đặc biệt, đối với những đối tượng điều tra không thể tiếp cận trực tiếp hoặc tiếp cận nhiều lần không được, Cục trưởng Cục Thống kê quyết định lựa chọn phương pháp thu thập thông tin phù hợp bằng cách gửi mẫu phiếu giấy hoặc phiếu điện tử (CAPI hoặc Webform) để đối tượng điều tra tự cung cấp thông tin.

#### **4. Người cung cấp thông tin**

Chủ hộ (hoặc người trưởng thành am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng) là người cung cấp thông tin của hộ và thành viên hộ. Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, ĐTV gặp và phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ thu thập thông tin.

Khi thu thập thông tin về nhà ở, điều tra viên hỏi chủ hộ (hoặc người cung cấp thông tin) kết hợp với quan sát trực tiếp ngôi nhà hoặc căn hộ để ghi kết quả vào phiếu điều tra.

Thông tin về lịch sử sinh phải hỏi trực tiếp đối tượng điều tra là nữ từ 10 - 49 tuổi.

Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, điều tra viên có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi thông tin vào phiếu điều tra.

### **V. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA**

#### **1. Nội dung điều tra**

Điều tra DSGK 2024 thu thập thông tin về các nội dung chính sau:

- Thông tin về nhân khẩu học của các thành viên hộ;
- Thông tin về di cư;
- Thông tin về giáo dục;
- Thông tin về hôn nhân;
- Thông tin về lịch sử sinh của nữ từ 10 - 49 tuổi;
- Thông tin về người chết của hộ;
- Thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ.

#### **2. Phiếu điều tra**

Điều tra DSGK 2024 sử dụng 03 loại phiếu để thu thập thông tin phục vụ lập bảng kê hộ dân cư và thu thập thông tin phục vụ tổng hợp các chỉ tiêu, cụ thể như sau:

- Phiếu 01/DSGK-BK: Thu thập các thông tin phục vụ lập bảng kê hộ dân cư.
- Phiếu 02/DSGK-PN: Thu thập thông tin nhân khẩu học và di cư của dân số, thông tin về người chết trong vòng 5 năm và nhà ở của hộ.

- Phiếu 03/DSGK-PD: Ngoài các thông tin như Phiếu 02/DSGK-PN, bổ sung thu thập các thông tin về tình trạng hôn nhân, giáo dục của thành viên hộ; lịch sử sinh của nữ từ 10-49 tuổi, thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ.

## **VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA**

Điều tra DSGK 2024 sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê như sau:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến thời điểm điều tra;

2. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;

3. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

4. Danh mục các tôn giáo được Nhà nước Việt Nam công nhận và cấp đăng ký hoạt động đến thời điểm điều tra;

5. Danh mục quốc gia và vùng lãnh thổ;

6. Bảng chuyển đổi năm âm lịch sang năm dương lịch;

7. Bảng chuyển đổi trình độ văn hoá phổ thông.

## **VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA ĐIỀU TRA**

### **1. Quy trình xử lý thông tin**

- Thông tin trên phiếu điện tử được điều tra viên (ĐTV) hoàn thành và gửi về máy chủ của Tổng cục Thống kê. Tại đây, dữ liệu được giám sát viên cấp huyện, tỉnh và trung ương kiểm tra, duyệt và nghiệm thu.

- Dữ liệu được kiểm tra, nghiệm thu (duyet) bởi các giám sát viên (viết tắt là GSV) huyện, quận trực thuộc tỉnh (viết gọn là GSV cấp huyện), GSV cấp tỉnh và GSV cấp trung ương.

- Dữ liệu sau khi làm sạch được tích hợp với các nguồn dữ liệu hành chính (dữ liệu xuất nhập cảnh, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư,...) của các bộ, ngành liên quan phục vụ việc biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc phạm vi thu thập thông tin của cuộc điều tra.

### **2. Tổng hợp kết quả điều tra**

Kết quả điều tra được tổng hợp theo mẫu biểu phục vụ biên soạn các chỉ tiêu thống kê được phân công theo chức năng nhiệm vụ của các đơn vị.

## **VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA**

| STT | Nội dung công việc  | Thời gian thực hiện  | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp thực hiện |
|-----|---|----------------------|----------------|---------------------------|
| 1   | In tài liệu   | Tháng 11/2023-3/2024 | CTK            | Đơn vị liên quan          |
| 2   | Tập huấn công tác cập nhật địa bàn, lập bảng kê cấp tỉnh, cấp huyện | Tháng 01/2024        | CTK            | CCTK, Đơn vị liên quan    |
| 3   | Tập huấn nghiệp vụ và công nghệ thông tin cấp tỉnh, cấp huyện       | Tháng 02-3/2024      | CTK            | CCTK, Đơn vị liên quan    |
| 4   | Cập nhật sơ đồ nền xã phường  | Tháng 01-02/2024     | CTK            | CCTK                      |
| 5   | Cập nhật địa bàn điều tra   | Tháng 01-02/2024     | CTK            | CCTK                      |
| 6   | Lập bảng kê   | Tháng 02-3/2024      | CTK            | CCTK                      |
| 7   | Chọn hộ điều tra  | Tháng 3/2024         | CTK            | CCTK                      |
| 8   | Tuyên truyền  | Tháng 3-4/2024       | CTK            | CCTK, Đơn vị liên quan    |
| 9   | Thu thập thông tin  | Tháng 4/2024         | CTK            | CCTK                      |
| 18  | Kiểm tra, giám sát và nghiệm thu dữ liệu điều tra                   | Tháng 4-6/2024       | CTK            | CCTK, Đơn vị liên quan    |
| 19  | Xử lý, tổng hợp kết quả điều tra                                    | Tháng 7-12/2024      | CTK            | CCTK                      |
| 20  | Biên soạn báo cáo kết quả chủ yếu của cuộc điều tra                 | Tháng 9-11/2024      | CTK            | CCTK                      |

## IX. TỔ CHỨC ĐIỀU TRA

### 1. Công tác chuẩn bị

#### *a. Thành lập Tổ Công tác cấp tỉnh*

Cục Thống kê tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Ban hành Quyết định thành lập Tổ Công tác cấp tỉnh bao gồm thành viên là Cục trưởng Cục Thống kê, Lãnh đạo Cục Thống kê và Lãnh đạo đơn vị cấp phòng của Cục Thống kê; đại diện các Sở, ban, ngành liên quan (trong đó có đại diện của cơ quan Công an). Tổ Công tác cấp tỉnh chịu sự điều hành trực tiếp của Tổ trưởng Tổ công tác và chịu sự giám sát của Tổ Công tác cấp trung ương.

#### *b. Cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê*

Cục Thống kê hướng dẫn chi tiết công tác cập nhật sơ đồ nền xã/phường/thị trấn; cập nhật địa bàn điều tra và lập bảng kê.

Chi cục Thống kê thực hiện công tác cập nhật sơ đồ nền xã/phường/thị trấn; cập nhật địa bàn điều tra và lập bảng kê đảm bảo thu thập đầy đủ thông tin về số nhà, số hộ, số người phục vụ công tác thu thập thông tin và suy rộng kết quả điều tra.

### ***c. Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra***

Lực lượng tham gia điều tra gồm: người cập nhật sơ đồ nền, người cập nhật địa bàn, người lập bảng kê, ĐTV, giám sát viên các cấp.

Chi cục Thống kê thực hiện nhiệm vụ tuyển chọn người cập nhật sơ đồ nền, người cập nhật địa bàn, người lập bảng kê, ĐTV, GSV cấp tỉnh, cấp huyện.

\*) *Người cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê*: Là người tại địa phương, am hiểu về địa bàn và có khả năng tiếp cận với hộ để lập bảng kê. Khối lượng trung bình như sau: xã có từ 1-3 địa bàn điều tra (ĐBĐT): 01 người; xã có từ 4-6 ĐBĐT: 02 người; xã có từ 6-10 ĐBĐT: 03 người; xã có trên 10 ĐBĐT: 4 người.

\*) *Điều tra viên*:

Tuyển chọn ĐTV phải chọn những người có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên (những nơi khó khăn, có thể lấy người có trình độ trung học cơ sở), khuyến khích chọn ĐTV là nữ, ưu tiên tuyển chọn ĐTV đã tham gia các cuộc điều tra thống kê gần đây. Để ngăn ngừa hiện tượng sao chép từ sổ sách địa phương vào phiếu điều tra, không nên sử dụng cán bộ đang quản lý tài liệu đăng ký hộ khẩu, hộ tịch, ghi chép ban đầu về dân số hoặc chuyên trách công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình làm ĐTV. Trong trường hợp đặc thù phải tuyển chọn ĐTV từ nơi khác đến, Chi cục Thống kê phải thuê người ở tại thông thạo địa bàn để dẫn đường giúp ĐTV tiếp cận các hộ điều tra. Trung bình: 01 ĐTV/3 ĐBĐT.

Trường hợp cần thiết, Cục trưởng Cục Thống kê quyết định tuyển chọn người lập bảng kê và ĐTV phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, dự toán được giao và các quy định tài chính hiện hành.

\*) *Giám sát viên*:

- GSV cấp tỉnh, cấp huyện: Cục Thống kê, Chi cục Thống kê chủ động tuyển chọn và phân công công chức thống kê và các đơn vị liên quan đảm bảo thực hiện nhiệm vụ và phù hợp với kinh phí được giao.

### ***d. Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm***

Tập huấn nghiệp vụ điều tra thực hiện ở 03 cấp: Cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

- Cấp tỉnh: Cục Thống kê tổ chức các hội nghị tập huấn cho giám sát viên cấp tỉnh, lãnh đạo Chi Cục Thống kê cấp huyện và giảng viên cấp huyện. Cụ thể như

sau: tập huấn triển khai Phương án điều tra, hướng dẫn cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê, thời gian: 01 ngày; tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng thiết bị và phần mềm, thời gian: 02 ngày.

- Cấp huyện: Tùy theo tình hình thực tế tại địa phương, Cục trưởng Cục Thống kê quyết định Cục Thống kê hoặc Chi cục Thống kê tổ chức 02 lớp tập huấn theo cấp huyện hoặc cụm cấp huyện. Trung bình mỗi lớp tập huấn khoảng 60 đại biểu. Cụ thể: tập huấn công tác hướng dẫn cập nhật sơ đồ nền, cập nhật địa bàn và lập bảng kê, thời gian: 01 ngày; tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng thiết bị và phần mềm, thời gian: 02 ngày.

#### ***d. Tài liệu điều tra***

Tài liệu điều tra bao gồm các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và sử dụng phần mềm do Tổng cục Thống kê biên soạn; Cục Thống kê in và phân phối tại địa phương bảo đảm đủ, đúng thời gian quy định.

### **2. Công tác điều tra thực địa**

Cục Thống kê chỉ đạo Chi Cục Thống kê cấp huyện tổ chức điều tra tại các địa bàn điều tra được chọn, bảo đảm việc thu thập thông tin thực hiện tại đúng hộ được chọn điều tra, đạt yêu cầu chất lượng và thời hạn quy định. Điều tra viên thực hiện thu thập thông tin và hoàn thiện phiếu điện tử.

### **3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra, bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn và thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

### **4. Nghiệp vụ và xử lý thông tin**

#### ***a. Nghiệp vụ phiếu điều tra***

- Cục Thống kê chủ trì nghiệp vụ dữ liệu điều tra trên phạm vi toàn thành phố.
- Chi cục Thống kê nghiệp vụ dữ liệu điều tra phạm vi cấp huyện.

#### ***b. Xử lý thông tin***

Cục Thống kê, Chi cục Thống kê thực hiện kiểm tra, làm sạch và hoàn

thiện cơ sở dữ liệu điều tra phục vụ tổng hợp và phân tích kết quả điều tra; thực hiện tính quyền số và tổng hợp kết quả đầu ra theo mẫu biểu do Vụ Thống kê Dân số và Lao động thiết kế.

## **5. Tổ chức thực hiện**

### ***a. Phòng Thống kê Xã hội***

Chủ trì, phối hợp với phòng Thu thập Thông tin thống kê và các đơn vị liên quan triển khai Điều tra DSGK, xử lý kết quả điều tra; trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát điều tra ở các quận, huyện được chọn điều tra; nghiệm thu, làm sạch dữ liệu và tổng hợp kết quả cuộc điều tra.

### ***b. Phòng Thu thập Thông tin thống kê***

Phối hợp với phòng Thống kê Xã hội và các đơn vị liên quan trong việc triển khai điều tra, tổ chức tập huấn; kiểm tra, giám sát; nghiệm thu, làm sạch và hoàn thiện cơ sở dữ liệu...

***c. Phòng Tổ chức - Hành chính:*** Chủ trì, phối hợp với phòng Thống kê Xã hội và các đơn vị liên quan dự toán kinh phí điều tra; hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí điều tra theo quy định. Phối hợp với phòng Thống kê Xã hội và các đơn vị liên quan tổ chức hội nghị tập huấn, thực hiện phát hành báo cáo kết quả điều tra.

***d. Phòng Thống kê Tổng hợp:*** Chủ trì, phối hợp với phòng Thống kê Xã hội tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra cuộc điều tra theo kế hoạch được phê duyệt.

### ***đ. Chi cục Thống kê***

Chủ trì tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra trên địa bàn từ khâu rà soát cập nhật đơn vị điều tra; tuyển chọn; tập huấn cho điều tra viên; thu thập thông tin; giám sát, kiểm tra; nghiệm thu phiếu điều tra.

Phối hợp với Cục Thống kê thực hiện: Kiểm thử các loại phần mềm; hỗ trợ các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra các cấp.

Để tạo sự ủng hộ của các cấp, các ngành và người dân đối với cuộc điều tra, Chi cục Thống kê xây dựng kế hoạch tổ chức chỉ đạo chặt chẽ và thường xuyên, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của cuộc điều tra, quyền và nghĩa vụ của đối tượng điều tra tại các địa bàn điều tra.

## **X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA**

Kinh phí Điều tra DSGK 2024 do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết



toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Trong phạm vi dự toán được giao, Thủ trưởng các đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt cuộc Điều tra DSGK 2024 theo đúng nội dung của Phương án điều tra, văn bản hướng dẫn của Tổng cục Thống kê, Cục Thống kê và các chế độ tài chính hiện hành.

Các điều kiện vật chất khác: Sử dụng cơ sở hạ tầng sẵn có của ngành Thống kê./.

***Nơi nhận:***

- Tổ công tác trung ương (để b/c);
- UBND thành phố (để b/c);
- Lãnh đạo CTK;
- Thành viên Tổ công tác;
- Các Chi cục Thống kê;
- Lưu: VT, XH.

**TỔ TRƯỞNG**

**CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ  
LÊ GIA PHONG**